

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TMT22B4** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MD05064** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Điện tử căn bản**
Số tín chỉ: **5**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254801022083	Hồ Thanh	Nhân	29/06/2007				6	5.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.9
2	2254801022084	Trần Đỗ Minh	Phát	22/02/2007				7	7.0	7.0	8.0		7.0		7.1
3	2254801022086	Đặng Hoàng	Phúc	14/01/2007				6	6.0	5.0	5.0		6.0		5.8
4	2254801022087	Huỳnh Lâm Duy	Phúc	16/09/2007				6	6.0	5.0	5.0		6.0		5.8
5	2254801022090	Phạm Minh	Phương	11/10/2007				9	8.0	8.0	8.0		7.0		7.5
6	2254801022091	Nguyễn Hồng	Quân	10/05/2004				9	7.0	7.0	8.0		7.0		7.2
7	2254801022092	Lê Quốc	Thái	07/08/2007				6	6.0	5.0	5.0		7.0		6.4
8	2254801022093	Phạm Văn	Thanh	01/10/2007				6	5.0	5.0	5.0		6.0		5.7
9	2254801022094	Nguyễn Trí	Thức	25/04/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
10	2254801022095	Huỳnh Hà Minh	Tiến	21/09/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
11	2254801022096	Nguyễn Lê Bảo	Tín	14/11/2006				6	5.0	5.0	5.0		7.0		6.3
12	2254801022097	Nguyễn Thành	Tín	21/07/2007				6	5.0	5.0	5.0		6.0		5.7
13	2254801022098	Đỗ Văn	Tính	02/01/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
14	2254801022100	Lý Bảo	Trọng	04/08/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
15	2254801022101	Trương Nguyễn Phú	Trọng	22/09/2007				9	9.0	8.0	8.0		8.0		8.2

Châu Đốc, ngày 14 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phan Thị Hồng Phúc